**MA TRẬN KIẾN THỨC KIỂM TRA GIỮA KÌ II**

**NĂM HỌC 2023 - 2024**

**MÔN: NGỮ VĂN 8**

**(Nội dung kiến thức: Từ tuần 19 đến tuần 27)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ Năng** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | **Tổng % điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | |
| **Số câu TL** | **Điểm** | **Số câu TL** | **Điểm** | **Số câu TL** | **Điểm** |  |
| 1 | **Đọc hiểu** | -**Thể loại**  + Thơ thất ngôn bát cú và tứ tuyệt luật Đường,  +Truyện.  (đặc trưng các thể loại)  + Văn bản thông tin giới thiệu một cuốn sách hay bộ phim. | 1 | 1.0 | 2 | 2.0 | 0 | 0 | 60 |
| -**Tiếng Việt**  + Thành phần biệt lập  + Đảo ngữ  + Câu hỏi tu từ  + Biệt ngữ xã hội,… | 1 | 0.5 | 1 | 0.5 | 0 | 0 |
| -Đoạn văn nghị luận | 1\* |  | 1\* |  | 1\* | 2.0 |
| 2 | **Viết** | Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học. | 1\* | | 1\* | | 1\* | | 40 |
| 5% | | 15% | | 20% | |
| **Tổng** | | | 2 | 1.5 | 3 | 2.5 | 2 | 2.0 | 100 |
| **Tỉ lệ %** | | | 20% | | 40% | | 40% | |
| **Tỉ lệ chung** | | | 60 | | | | 40 | |

|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN  **TRƯỜNG THCS**  **ĐỀ CHÍNH THỨC**  *(Đề gồm 1 trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ II**  **NĂM HỌC 2023-2024**  MÔN: NGỮ VĂN - KHỐI LỚP: 8  Thời gian: 90 phút(không kể thời gian giao đề ) |

**Câu 1( 6 điểm) Đọc kỹ ngữ liệu sau và trả lời câu hỏi.**

Nếu bước chân vào bất kì bệnh viện nào và hỏi bác sĩ về “bệnh vô cảm”, chắc chắn bạn sẽ không nhận được câu trả lời. Bởi đó là căn bệnh tồn tại ngoài xã hội chứ không phải đơn thuần trên giường bệnh. “Bệnh vô cảm” là tình trạng chai sạn của tâm hồn, là thái độ sống thờ ơ, lãnh đạm trước những gì diễn ra xung quanh mình. Đáng sợ hơn là nó diễn ra ngay cả trước những đau khổ, mất mát của con người. Một ngày, bạn không còn biết yêu thương và cũng không căm ghét, không cảm nhận được hạnh phúc và cũng không động lòng trước đau khổ, không có khát vọng sống ý nghĩa… thì ắt hẳn, bạn đang có những “triệu chứng” của căn bệnh vô cảm đáng sợ kia. Nó không làm con người ta đau đớn hay chết đi về thể xác nhưng lại làm trái tim và tâm hồn chết dần trong sự lạnh lẽo. Và phải chăng “cái chết không phải là điều mất mát lớn nhất trong cuộc đời, sự mất mát lớn nhất là bạn để tâm hồn tàn lụi ngay khi còn sống” như lời Nooc-man Ku-sin đã khẳng định?

(Theo Bài tập Ngữ văn 12, tập Hai, tr.75, NXBGDVN-2011)

# a/ ( 1.0 điểm) Xác định phương thức biểu đạt của đoạn trích ? Đặt nhan đề cho đoạn trích.

# b/ ( 1.0 điểm) Theo tác giả, “triệu chứng” thói vô cảm là gì?

**c/ ( 1.0 điểm)** Tìm thành phần tình thái, nêu công dụng của chúng trong câu sau **: “**Nếu bước chân vào bất kì bệnh viện nào và hỏi bác sĩ về “bệnh vô cảm”, chắc chắn bạn sẽ không nhận được câu trả lời.”

# d/ ( 1.0 điểm) Thông điệp có ý nghĩa nhất mà em rút ra từ văn bản trên.

**e/ ( 2.0 điểm)** Viết đoạn văn (khoảng 150 đến 180 chữ) nêu suy nghĩ của em về bệnh vô cảm trong cuộc sống hiện nay.

**Câu 2 ( 4.0 điểm)**

Em hãy viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của em về một vấn đề trong đời sống.

**HẾT**

|  |  |
| --- | --- |
| ỦYBANNHÂNDÂN  HUYỆN  **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **KIỂM TRA GIỮA KỲ I, NĂM HỌC 2023-2024**  **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **MÔN: VĂN, KHỐI LỚP:8** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 1:**  **(6 điểm)** | **Yêu cầu** | Điểm |
| **1a**  **(1 điểm)** | **- Mức tối đa:**  **Phương thức biểu đạt : Nghị luận**  **Nhan đề : Bệnh vô cảm, Sự vô cảm, Thói vô cảm.**  **-Mức chưa tối đa**: HS đặt nhan đề có nói vô cảm mà nhan đề quá dài dòng.  **- Không đạt:** HS không trả lời/ trả lời sai hoàn toàn. | **1.0**  **0.5**  **0.5**  **0.25**  **0.0** |
| **1b**   1. **điểm)** | **-Mức tối đa**:  Một ngày, bạn không còn biết yêu thương và cũng không căm ghét, không cảm nhận được hạnh phúc và cũng không động lòng trước đau khổ, không có khát vọng sống ý nghĩa…  **-Mức chưa tối đa :** HS chỉ nêu được 1 trong các ý câu trên , không nêu trọn vẹn tất cả trích dẫn  - **Không đạt:** HS không trả lời/ trả lời sai hoàn toàn | **1.0**  **0.5**    **0.0** |
| **1c**  **(1 điểm)** | *-***Mức tối đa**:  **Tành phần biệt lập : thành phần tình thái: Chắc chắn**  **Tác dụng:**.thể hiện nhận định , thái độ tin cậy của nói, người viết .  **- Mức chưa tối đa**: HS chỉ nêu từ “chắc chắn” không chỉ ra thành phần tình thái (-0,25đ) .Còn nêu thành phần tình thái ko chỉ ra từ ngữ (-0,25đ).  - **Không đạt**: HS không trả lời/ trả lời sai hoàn toàn**.** | **1.0**  **0.5**  **0.5**    **0.0** |
| **1d**  **( 1 điểm)** | *-***Mức tối đa**:  **Thông điệp:**  HS có thể trình bày quan điểm cá nhân, thông điệp có ý nghĩa, phù hợp với chuẩn mực đạo đức. Lập luận chặt chẽ, thuyết phục. Mỗi người cần ý thức sâu sắc về mối nguy hại của bệnh vô cảm để phòng chống căn bệnh này.  **-Mức chưa tối đa**: HS chỉ nêu chung chung thói vô cảm  - **Không đạt**: HS không trả lời/ trả lời sai hoàn toàn | **1.0**    **0.5**  **0.0** |
| **1e**  **(2điểm)** | ***\* Nội dung*: (1.75 điểm)**  Chủ đề :***Bệnh vô cảm.***  + Mở đoạn: Giới thiệu vấn đề.  + Thân đoạn: Trình bày khái niệm, biểu hiện, bàn luận, mở rộng vấn đề.  **Gợi ý :**  **Giải thích** :Vô cảm; thái độ thờ ơ, lãnh đạm, không quan tâm trước nỗi đau khổ, bất hạnh của người khác..  Biểu hiện : thấy người đi đường gặp tai nạn không cứu giúp, thấy kẻ xấu lộng hành không tố cáo, thấy người khác gặp nạn thì rút điện thoại ra quay phim, chụp hình.Thờ ơ với chính cuộc sống của mình, đến đâu hay đến đó…  Nguyên nhân: Do nhịp sống hối hả, mọi người bị cuốn vào guồng quay học tập, công việc,...Một bộ phận thế hệ trẻ được gia đình, bố mẹ chiều chuộng, thậm chí là lập trình sẵn cho cuộc đời, cho tương lai, cho từng đường đi nước bước….  Hậu quả:Đánh mất lương tâm, phẩm chất đạo đức.Giẫm đạp lên người khác  Giải pháp: Học tập lối sống lành mạnh, biết yêu thương sẻ chia đồng cảm với những người xung quanh. Lên án mạnh mẽ bệnh vô cảm, loại bỏ căn bệnh này ra khỏi xã hội  Phản đề: Rất nhiều người có tinh thần yêu thương con người, sẵn sàng giúp đỡ người gặp khó khăn..  + Kết đoạn: Khẳng định lại vấn đề và liên hệ bản thân.  ***\* Lưu ý: Chấp nhận những cách diễn đạt khác nhau của HS nhưng đáp ứng yêu cầu của đề*** | **1.75** |
| *\** ***Hình thức:* (0.25 điểm)**  -Học sinh biết triển khai từ nội dung xác định.  - Cách diễn đạt thuyết phục, biết cách triển khai đoạn hợp lý.  ***\* Lưu ý: Gạch đầu dòng, không viết thành đoạn, nội dung đáp ứng yêu cầu đề tối đa (1.0 điểm)*** | **0.25** |
| **Câu 2**  **(4 điểm)** | **Đề:** Em hãy viết bài văn phân tích truyện ngắn mà em yêu thích nhất .  **Nội dung: (2 điểm)**  **1.Mở bài:**  Giới thiệu ngắn gọn về tác phẩm (nhan đề, tác giả); nêu ý kiến khái quát về tác phẩm.  **2. Thân bài:**   Nội dung chính của tác phẩm:  - Chủ đề của tác phẩm:  - Một số nét đặc sắc về hính thức nghệ thuật của tác phẩm và tác dụng:  **3 Kết bài:**  Ý nghĩa, giá trị của tác phẩm.  Nêu suy nghĩ, cảm xúc hoặc bài học rút ra từ tác phẩm  \* Biểu điểm:  – Điểm 3.5- 4: Đảm bảo các yêu cầu trên. Diễn đạt lưu loát, dùng từ chính xác, không sai lỗi chính tả, trình bày sạch đẹp, bài viết có cảm xúc, có sáng tạo.  – Điểm 2 – 3.25: Đảm bảo ½ yêu cầu điểm 3 - 4, đôi chỗ sai chính tả, dùng từ, đặt câu.  – Điểm 1 - 1.75: Bài viết sơ sài, nhiều lỗi chính tả, diễn đạt, dùng từ, đặt câu.  - Điểm 1: Bài viết quá sơ sài, bố cục chưa rõ, thiếu ý….  – Điểm dưới 1: Chưa biết viết bài văn phân tích tác phẩm , mắc quá nhiều lỗi diễn đạt, dùng từ, đặt câu, chữ viết cẩu thả, xấu.  – Điểm 0: Không làm bài  **Hình thức: (1điểm)** **HS triển khai vấn đề theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; sau đây là một số gợi ý:**  a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận: Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.  b. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm, cách diễn đạt, dùng từ phù hợp, xây dựng bài viết có lí lẽ và dẫn chứng, lôi cuốn người đọc. | **3.0**  **0.5**  **2.0**  **0.5**  **1.0** |
|
| ***\* Lưu ý: Học sinh viết thành một đoạn văn, lạc đề tối đa*** | ***1.0*** |

**\* Lưu ý**

- Dàn ý chỉ mang tính chất định hướng. HS có thể trình bày theo cách khác nhưng phải đảm bảo các ý trên.

- Chỉ cho điểm tối đa đối với những bài viết hoàn chỉnh bố cục, viết đúng thể loại văn nghị luận, diễn đạt mạch lạc, có sáng tạo; trình bày, chữ viết đẹp, rõ ràng, sạch sẽ; không mắc lỗi chính tả hoặc mắc lỗi không đáng kể (1-> 3 lỗi nhỏ).

- Căn cứ bài làm cụ thể của HS để cho điểm phù hợp, công bằng.